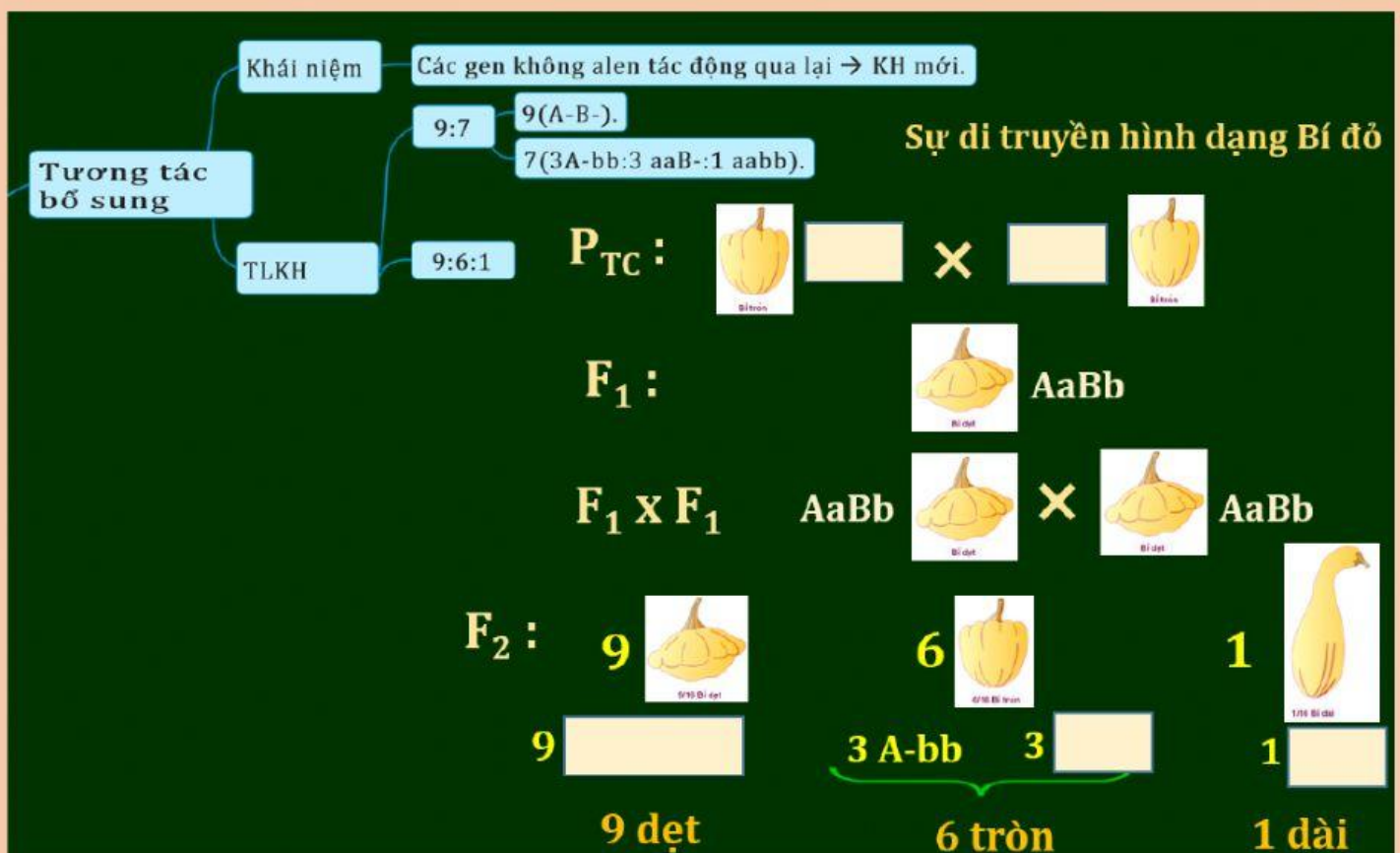
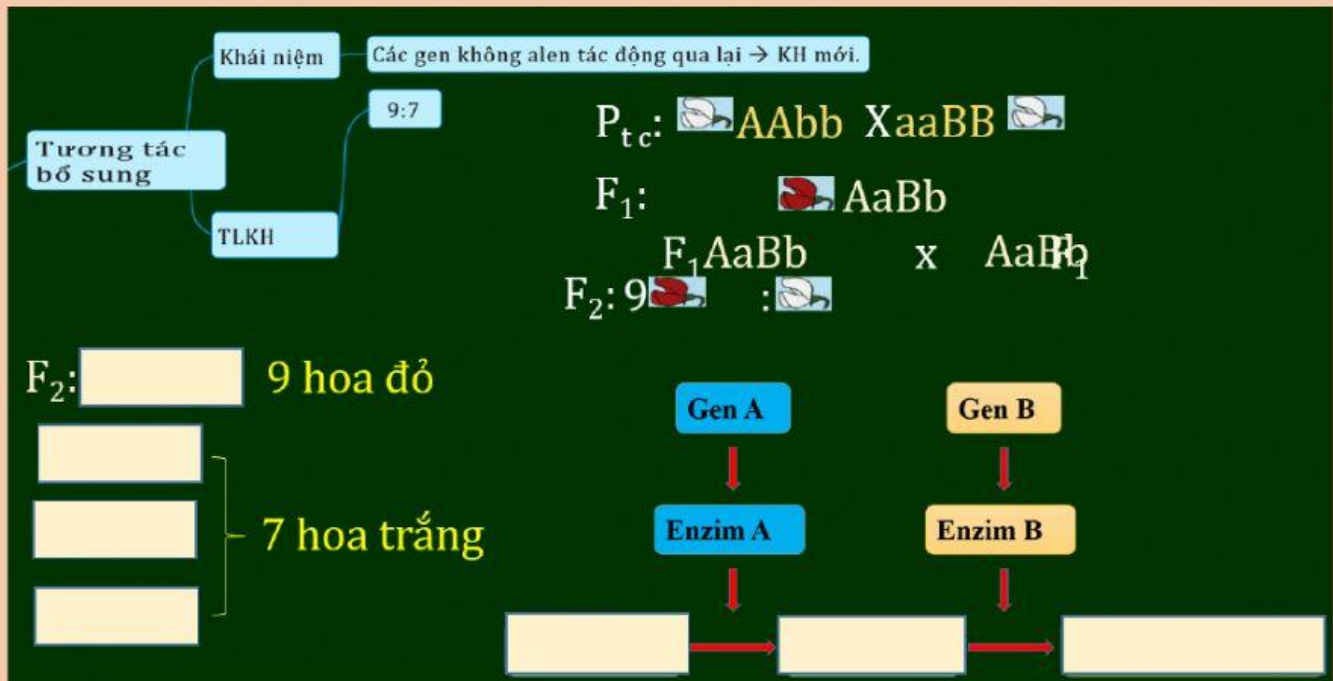
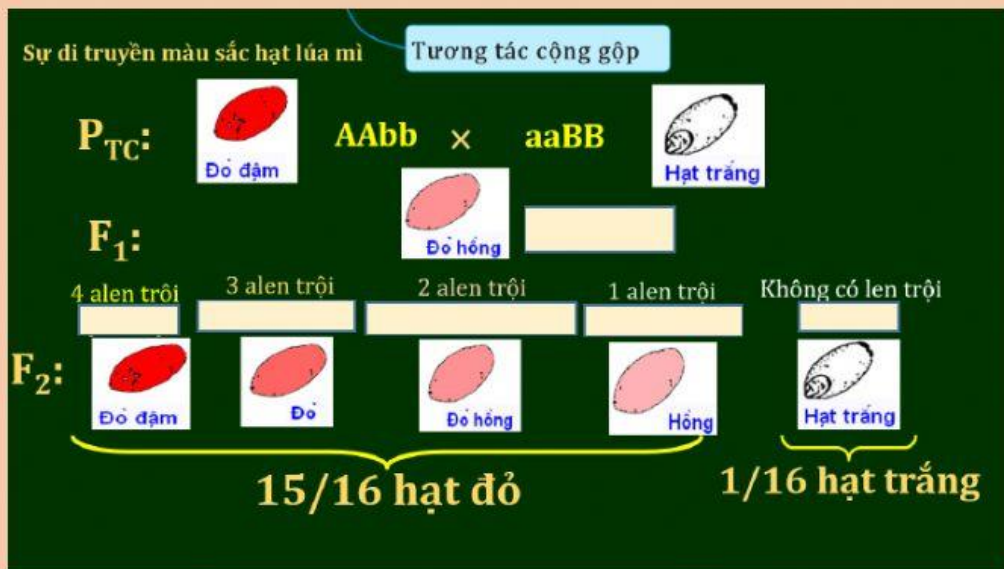


QUY LUẬT TƯƠNG TÁC GEN VÀ TÍNH ĐA HIỆU CỦA GEN

THÍ NGHIỆM







AABb
AaBB
Aabb
aaBB
AaBb
AAbb
aaBb
AABB
aabb
AaBb

6(3A-bb:3 aaB-).
9(A-B-).
9(A-B-).
3(aaB-).
1 (aabb).
3(A-bb).
9(A-B-).
7(3A-bb:3 aaB-:1 aabb).

15:1

1 (aabb).



TÓM TẮT KIẾN THỨC CẦN NHỚ

I. Tương tác gen: Là nhiều gen (gen không alen) cùng tương tác quy định một tính trạng.

1. Tương tác bổ sung

- Khi 2 gen trội A và B cùng có mặt trong KG sẽ qui định 1 KH, các KG còn lại cùng qui định 1KH khác TL (9:7) → **Lai phân tích AaBb x aabb (1:3)**
- Khi 2 gen trội A và B đứng riêng lẻ cùng qui định 1 KH TL (9:6:1) → **Lai phân tích AaBb x aabb (1:2:1)**
- Mỗi gen trội A và B đứng riêng lẻ qui định KH khác nhau → TL 9 : 3 : 3 : 1 (1 tính trạng)

2. Tương tác cộng gộp

- Tỷ lệ KH thu được **15 : 1** (**Lai phân tích AaBb x aabb → 3 : 1**) hoặc **1 : 4 : 6 : 4 : 1** - Các gen (trội và lặn) đều **góp phần như nhau** vào sự biểu hiện kiểu hình

II. Gen đa hiệu

Một gen có thể tác động đến sự biểu hiện của nhiều tính trạng khác nhau.